

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32 /2019/HS-ST
Ngày 21-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Sướng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngoan; Bà Lê Thị Xuân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Cương Thư ký TAND huyện Tiên Du

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du , tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Chu Đức Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2019/TLST-HS ngày 21/02/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXXST-HS ngày 07/3/2019 đối với bị cáo:

Đặng Văn T, sinh năm 1989; Địa chỉ: Khu 4, xã P, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam’ Con ông Đặng Văn T và con bà Nguyễn Thị Minh T1; Có vợ Lộc Thị C (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2014

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 13/3/2017, bị Chủ tịch UBND xã P, huyện T, tỉnh P xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Đã chấp hành xong ngày 16/3/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/12/2018 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh - Có mặt

* *Bị hại:* Anh Hà Văn X, sinh năm 1992 (vắng mặt)

HKTT: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/12/2018, tại khu trọ của gia đình chị Nguyễn Thị Q ở thôn Đ, xã Đ, huyện T, Đặng Văn T lén lút chiếm đoạt chiếc xe máy Yamaha Sirius màu trắng – đen, BKS: 36B1 – 400.13 của anh Hà Văn X. Sau đó T

mang đến cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Nguyễn Văn H để thay ổ khóa rồi mang về phòng trọ chờ tiên thụ. Khi phát hiện mất tài sản anh X đã làm đơn trình báo cơ quan Công an. Sau khi cơ quan Công an triệu tập đến làm việc, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên đồng thời giao nộp chiếc xe máy Yamaha cùng chiếc biển kiểm soát 36B1 – 400.13 để phục vụ điều tra. Ngoài ra T tự nguyện giao nộp 01 ví giả da bên trong có 720.000 đồng; 01 điện thoại di động Wiko kèm simcard. Anh H tự nguyện giao nộp 01 ổ khóa điện và 01 ổ khóa cốp sau xe máy loại chìa hai cạnh. Tại biên bản định giá ngày 14/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Du, kết luận: 01 chiếc xe máy Yamaha Sirius màu trắng – đen, BKS: 36B1 – 400.13, tài sản đã qua sử dụng, giá trị còn lại là 9.000.000 đồng. Ngày 07/01/2019 cơ quan điều tra đã trả lại cho anh X là chủ sở hữu chiếc xe máy.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 22/CT - VKS ngày 20/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T khai nhận: Trưa ngày 05/12/2018 bị cáo có sang phòng trọ của bạn T1 chơi. Khi đi qua khu vực để xe của khu trọ thấy xung quanh vắng vẻ, chiếc xe máy Yamaha Sirius không khóa cổ, không khóa còng nên bị cáo nhanh chóng tiến đến dắt lùi chiếc xe ra ngoài. Trên đường đi bị cáo dắt xe vào cửa hàng sửa chữa xe máy thay cả bộ ổ khóa điện, khóa cốp xe hết 250.000 đồng. Ngoài ra bị cáo lấy cờ lê tự tháo biển kiểm soát xe cất vào trong cốp xe rồi điều khiển xe đi về phòng trọ chờ điều kiện thuận lợi sẽ đem đi tiêu thụ. Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên các tài sản gồm ví giả da, 720.000 đồng và 01 điện thoại di động Wiko không liên quan đến hành vi phạm tội nên bị cáo xin lại.

Bị hại anh X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Ngày 05/12/2018 anh X có dựng chiếc xe máy Yamaha Sirius BKS: 36B1- 400.13 tại khu trọ thì bị kẻ gian lấy mất. Đến nay cơ quan Công an đã giao trả anh chiếc xe máy nên anh không đề nghị bồi thường về dân sự. Về trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 22/CT- VKS ngày 20/02/2019. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Hình phạt và điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/12/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết.

4/ Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 ổ khóa điện xe và 01 ổ khóa cốp sau xe. Trả lại bị cáo 01 ví da, 720.000 đồng và 01 điện thoại di động Wiko nhưng cần tạm giữ 720.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du và tranh luận của người bào chữa thừa nhận có tội, không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lời khai nhận của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/12/2018, tại khu trọ ở thôn Đại Thượng, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, bị cáo Đặng Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe máy Yamaha Sirius, BKS: 36B1 – 400.13 của anh Hà Văn X. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Giá trị tài sản mà bị cáo T trộm cắp nhà anh X là 9.000.000 đồng. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố Đặng Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người đúng tội đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân nơi xảy ra tội phạm. Do vậy cần áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã phạm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 13/3/2017 bị Chủ tịch UBND xã P, huyện T, tỉnh Phú Thọ xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Tính đến nay không coi là tiền sự nhưng cần đánh giá về nhân thân của bị cáo khi lượng hình. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên lang thang vắng mặt tại địa phương nên xác định không có nơi cư trú ổn định. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Lần phạm tội này của bị cáo là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nhưng từ chối trợ giúp pháp lý. Ngoài ra bị cáo có thời gian phục vụ trong Quân đội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ nhân thân, tình tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế của bị cáo Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 02 chiếc ổ khóa cũ của xe máy anh X do anh H giao nộp. Xét thấy anh H là thợ sửa chữa xe máy quá trình thay ổ khóa có thu tiền công 250.000 đồng. Hơn nữa 02 ổ khóa không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 ví da, 720.000 đồng và 01 điện thoại di động Wiko là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ 720.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Liên quan trong vụ án có anh Nguyễn Văn H là người đã thay ổ khóa điện và ổ khóa cốp xe cho bị cáo. Quá trình điều tra xác định khi thay ổ khóa anh Hoàng không biết chiếc xe là do bị cáo phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/12/2018

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 ổ khóa điện xe và 01 ổ khóa cốp sau xe. Trả lại bị cáo 01 ví da, 720.000 đồng và 01 điện thoại di động Wiko nhưng cần tạm giữ 720.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Sướng